|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA THỤY**  **TỔ HÓA – SINH – ĐỊA**  **MÃ ĐỀ 803**  *(Đề gồm 02 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN SINH HỌC 8**  **Ngày 19/6/2020**  **Năm học: 2019 – 2020**  *Thời gian làm bài: 45 phút* |

**HỌ VÀ TÊN:…………………………………………………. LỚP:…………**

**I. Phần trắc nghiệm (5 điểm):**

**Tô vào ô tròn trong phiếu trả lời trắc nghiệm tương ứng với một chữ cái**

**A, B, C hoặc D đứng trước câu trả lời đúng.**

**Câu 1: *Glucagôn là hoocmôn do tuyến nào tiết ra ?***

**A.** Tuyến trên thận. **B.** Tuyến tụy. **C.** Tuyến yên. **D.** Tuyến giáp.

**Câu 2: *Khi bị đau mắt ta cần tránh***

**A.** nhỏ nước muối sinh lý. **B.** dùng chung khăn mặt với người khác.

**C.** nhỏ thuốc mắt theo chỉ định. **D.** đi khám chuyên khoa mắt.

**Câu 3: *Tính chất của phản xạ có điều kiện là***

**A.** có sự hình thành đường liên hệ thần kinh tạm thời.

**B.** bền vững theo thời gian.

**C.** mang tính chất bẩm sinh.

**D.** cung phản xạ đơn giản.

**Câu 4:** ***Phản xạ rụt tay khi chạm vào vật nóng là phản xạ không điều kiện vì***

**A.** có hình thành đường liên hệ tạm thời. **B.** có tính chất bẩm sinh.

**C.** dễ mất đi khi không được củng cố. **D.** có trung ương nằm ở vỏ đại não.

**Câu 5: *Ở tai trong, bộ phận có nhiệm vụ thu thập các thông tin về vị trí và sự chuyển động của cơ thể trong không gian là***

**A.** ốc tai và ống bán khuyên.

**B.** bộ phận tiền đình, ốc tai và ống bán khuyên.

**C.** bộ phận tiền đình và ống bán khuyên.

**D.** bộ phận tiền đình và ốc tai.

**Câu 6: *Tình trạng nào của mắt không thuộc tật về mắt?***

**A.** Loạn thị. **B.** Cận thị.

**C.** Viễn thị. **D.** Đục thủy tinh thể.

**Câu 7: *Trẻ bị viêm họng thường dễ dẫn đến viêm***

**A.** mí mắt. **B.** tai ngoài. **C.** ống tai. **D.** tai giữa.

**Câu 8: *Hệ thần kinh sinh dưỡng không điều khiển các hoạt động của***

**A.** hệ hô hấp. **B.** hệ tuần hoàn. **C.** hệ tiêu hóa. **D.** hệ vận động.

**Câu 9: *Trong các tuyến sau, tuyến nội tiết là tuyến nào?***

**A.** Tuyến mồ hôi. **B.** Tuyến nước bọt. **C.** Tuyến ruột. **D.** Tuyến yên.

**Câu 10: *Ở hệ thần kinh của người, bộ phận nào không thuộc trung ương***

***thần kinh ?***

**A.** Tủy sống. **B.** Trụ não. **C.** Hạch thần kinh. **D.** Tiểu não.

**Câu 11: *Hoocmôn nào có tác dụng chuyển glucôzơ thành glicôgen dự trữ trong gan và cơ ?***

**A.** testôstêrôn. **B.** tirôxin. **C.** insulin. **D.** glucagôn.

**Câu 12: *Bộ phận thần kinh ngoại biên là***

**A.** dây thần kinh và hạch thần kinh. **B.** tủy sống và não.

**C.** tiểu não và hạch thần kinh. **D.** trụ não và dây thần kinh.

**Câu 13: *Để tránh tật cận thị, người ta cần***

**A.** tránh đọc sách nơi thiếu ánh sáng. **B.** dùng điện thoại nhiều.

**C.** đọc sách trên tàu xe. **D.** xem ti vi nhiều.

**Câu 14: *Hệ thần kinh vận động điều khiển hoạt động nào ?***

**A.** Co bóp dạ dày. **B.** Co bóp tim. **C.** Hít thở. **D.** Đi xe đạp.

**Câu 15: *Bộ phận nào thuộc cấu tạo của tai ?***

**A.** Màng lưới. **B.** Màng nhĩ. **C.** Màng cứng. **D.** Màng mạch.

**Câu 16: *Iốt là thành phần không thể thiếu trong hoocmôn***

**A.** tirôxin. **B.** glucagôn. **C.** insulin. **D.** canxitônin.

**Câu 17: *Trong các tuyến sau, tuyến pha là tuyến nào?***

**A.** Tuyến yên. **B.** Tuyến nước bọt. **C.** Tuyến tụy. **D.** Tuyến giáp.

**Câu 18: *Ở người, sự học tập, rèn luyện, xây dựng hay thay đổi các thói quen là kết quả của quá trình***

**A.** hình thành và ức chế các phản xạ không điều kiện.

**B.** hình thành và ức chế các phản xạ có điều kiện.

**C.** hình thành các phản xạ không điều kiện.

**D.** ức chế các phản xạ không điều kiện.

**Câu 19: *Ở nam, tinh hoàn tiết hoocmôn sinh dục nam là***

**A.** glucagôn. **B.** insulin. **C.** testôstêrôn. **D.** tirôxin.

**Câu 20: *Trong các phản xạ sau, phản xạ có điều kiện là***

**A.** dừng xe khi nhìn thấy đèn đỏ. **B.** trời rét người run cầm cập.

**C.** trời nóng người toát mồ hôi. **D.** đi nắng mặt đỏ gay.

**II. TỰ LUẬN: (5 đ)**

***Câu 21: (2 điểm)*** Kể tên các lớp màng của cầu mắt và nêu chức năng của chúng.

***Câu 22: (1,5 điểm)*** Nêu tính chất của hoocmôn.

***Câu 23: (1 điểm)*** Bằng kiến thức đã học em hãy giải thích nguyên nhân của bệnh bướu cổ Bazơđô?

***Câu 24: (0,5 điểm)*** Nêu biện pháp phòng tránh bệnh bướu cổ do thiếu iốt.

*------ Hết ------*

*(Sau khi kết thúc thời gian kiểm tra, học sinh thu lại đề kèm vào bài làm)*